

Bản án số: **09/2025/HS-ST**

Ngày: 01/8/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17-LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Sơn.

2. Bà Huỳnh Thị Tâm.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Mai Thảo Chi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17-Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17-Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2025 tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân khu vực 17 - Lâm Đồng; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2025/TLST - HS, ngày 05 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST - HS, ngày 17 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Kỳ P, sinh ngày 27 tháng 12 năm 1994, tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn 1, xã Đam Bri, Thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (nay là Phường 2 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng). Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Văn Cảnh (đã chết) và bà Nguyễn Thị Trang, sinh năm 1971, trú tại: Thôn 1, xã Đam Bri, Thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (nay là Phường 2 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng). Gia đình có 02 anh em, Lê Kỳ P là con lớn trong gia đình; Bị cáo có vợ là Phạm Thị Thu, sinh năm: 1998, có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 84/2025/HSST-LCCCT, ngày 19/6/2025 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 12/2025/HSST-QĐTHXC ngày 19/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17-Lâm Đồng) – Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Phan T, sinh năm 1962 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại:

1. Bà Đặng Thị Thanh, sinh năm 1962 ; nơi cư trú: Số nhà 04, đường số 5, tổ 2, thôn 2, xã Tân Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận (nay là xã Trà Tân, tỉnh Lâm Đồng) – Có mặt.

2. Ông Phan Xuân T2, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ 3, thôn 2, xã Tân Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận (nay là xã Trà Tân, tỉnh Lâm Đồng) – Vắng mặt có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Đức S, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn 3, xã Lộc Châu, Thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (nay là Phường 3 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng)- Vắng mặt có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn H, sinh ngày 18/01/2008; nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn Ma Đa Guôi, Đa Hoai, tỉnh Lâm Đồng (nay là xã Đa Hoai, tỉnh Lâm Đồng); nơi ở hiện tại: Xã Đại Lào, Tp Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (nay là phường 3 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng) – Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Văn H: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thị trấn Đại Tẻh, tỉnh Lâm Đồng và bà Đinh Thị L Dung, sinh năm 1988; nơi cư trú: Xã Lộc Châu, TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (nay là phường 3 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng) – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Kỳ P, sinh năm 1994, trú tại Thôn 1, xã Đam Bri, Thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (nay là Phường 2 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng), có giấy phép lái xe hạng C số 740207004875 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 15/5/2020. Lê Kỳ P là tài xế lái xe do ông Trần Đức S, sinh năm 1985, trú tại: Thôn 3, xã Lộc Châu, Thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (nay là Phường 3 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng) thuê lái xe để vận chuyển chở bình ga. Ông S và P

không ký hợp đồng lao động.

Ngày 04/10/2024, Lê Kỳ P được ông S giao xe ô tô tải biển số 49E-016.46 do ông S đứng tên sở hữu, đi từ TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng đến huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (nay là TP Hồ Chí Minh) để vận chuyển bình ga. Lúc đi, P dẫn theo cháu ruột là Nguyễn Văn H sinh ngày 18/01/2008 trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn Ma Đa Guôi, Đạ Hoai, tỉnh Lâm Đồng (nay là xã Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng), để phụ xe. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, P điều khiển xe ô tô tải biển số 49E-016.46 từ hướng xã Nam Chính (nay là xã Đức Linh) đi xã Đức Hạnh (nay là xã Hoài Đức), khi đến khu vực KM 28 + 850 thuộc xã Đức Hạnh (gần cây xăng Vân Hường), P thấy phía ngược chiều có xe lưu thông ít, phía cùng chiều có 01 xe mô tô biển số 53V-4480 do ông Phan T, sinh năm 1962, trú tại Thôn 2, xã Tân Hà, huyện Đức Linh (nay là xã Trà Tân, tỉnh Lâm Đồng) điều khiển lưu thông phía trước. P điều khiển xe ô tô tải biển số 49E-016.46 vượt lên phía trước thì có 01 xe ô tô tải và 01 xe ô tô 4 chỗ đang lưu thông theo hướng ngược lại nên Lê Kỳ P đã đánh tay lái điều khiển xe ô tô tải 49E-016.46 về bên phải một chút để tránh thì va chạm với xe mô tô biển số 53V-4480, hậu quả làm xe mô tô ngã về bên phải theo hướng đang lưu thông, ông Phan T ngã vào trong khu vực gầm xe và bị bánh xe sau bên phải của xe ô tô tải 49E-016.46 cán qua vùng đầu làm ông T tử vong tại chỗ.

Sau khi xảy ra tai nạn Công an huyện Đức Linh đã tiến hành đến hiện trường lập biên bản khám nghiệm hiện trường, chụp ảnh vẽ sơ đồ vị trí theo quy định.

Kết luận giám định tử thi số 1302 ngày 30/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận nguyên nhân chết của ông Phan T: Các kết quả chính:

- Vết thương sọ não phức tạp
- Chấn thương ngực kín
- Xây xát da vùng ngực, bụng, lưng, hai tay và hai chân
- Hằn bầm tụ máu dưới da vùng mặt sau cổ đến lưng

Kết luận: Nguyên nhân chết: Vết thương sọ não.

Kết luận khác:

-Vết thương sọ não, hằn bầm tụ máu dưới da vùng mặt sau cổ đến lưng do tác động chèn ép giữa hai vật tầy gây ra.

- Xâý xát da vùng ngực, bụng, lưng, hai tay và hai chân do ma sát với vật tày diện rộng gây ra

-Nồng độ cồn (Ethanol) trong máu của Phan T thu tại thời điểm khám nghiệm: 0,96mg/100ml

- Giám định chất ma túy trong mẫu máu của Phan T thu tại thời điểm khám nghiệm: không phát hiện các chất ma túy thường gặp.

Bút lục số: 70-73

Kết luận giám định dấu vết cơ học số 1370/KL-KTHS ngày 11/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Căn cứ vào hồ sơ vụ tai nạn giao thông gửi giám định, khi xảy ra tai nạn xe ô tô biển số 49E-016.46 có chiều chuyển động từ xã Nam Chính (nay là xã Đức Linh đi xã Đức Hạnh - Đức Linh (nay là xã Hoài Đức – Lâm Đồng); xe máy biển số 53 VA-4480 có chiều chuyển động cùng chiều phía trước.

-Xe ô tô biển số 49E-016.46 và xe máy biển số 53VA-4480 có va chạm với nhau:

+ Dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 49E-016.46 và xe máy biển số 53VA- 4480. Dấu vết va chạm trên xe ô tô biển số 49E-016.46: trượt, hằn, mất bụi, bám dính chất màu đen mặt ngoài ốp cua bánh xe trước bên phải chiều từ trước ra sau; trượt, mất bụi, hằn, bám dính chất màu đen mặt ngoài vành bánh xe trước bên phải, chiều ngược chiều quay tiến bánh xe phù hợp với dấu vết va chạm trên xe máy biển số 53 VA-4480: trượt, hằn cao su, mất chất màu đen mặt trước ốp tay lái bên trái, chiều sau ra trước; trượt xước, hằn cao su, mất chất màu đen đầu gác chân trước bên trái, chiều từ sau ra trước.

+ Căn cứ vào các dấu vết vật chứng trong hồ sơ gửi giám định, thì vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 49E-016.46 và xe máy biển số 53VA-4480 ở phần đường bên phải, đường ĐT 766, theo hướng xã Nam Chính (nay là xã Đức Linh đi xã Đức Hạnh - Đức Linh (nay là xã Hoài Đức – Lâm Đồng)).

-Vết cày ký hiệu số 1 tại hiện trường tại nạn giao thông phù hợp với dấu vết mài mòn đầu gác chân trước bên trái xe máy biển số 53VA-4480, theo hướng từ xã Nam Chính (nay là xã Đức Linh đi xã Đức Hạnh - Đức Linh (nay là xã Hoài Đức – Lâm Đồng)).

- Không đủ căn cứ xác định vết chà ký hiệu số 2 tại hiện trường tai nạn giao thông là của phương tiện nào tạo ra.

- Các mảnh vỡ ký hiệu số 3 thu tại hiện trường, có các mảnh vỡ phù hợp với các dấu vết gãy vỡ, khuyết tại các vị trí (ốp mặt nạ; gương chiếu hậu bên trái; ốp đèn tín hiệu phía sau bên trái) của xe máy biển số 53 VA-4480.

- Căn cứ vào hồ sơ vụ tai nạn giao thông gửi giám định, không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 49E-016.46 và xe máy biển số 53VA-4480 khi xảy ra tai nạn giao thông.

Bút lục số: 77

Kết luận giám định tài liệu số 1413/KL-KTHS ngày 14/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Giấy phép lái xe số 740207004875, họ và tên Lê Kỳ P, sinh ngày 27/12/1994 là thật.

Bút lục số: 81

Kết luận giám định số 7596/KL-KTHS ngày 17/02/2025 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận:

- Không phát hiện thấy dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa về nội dung, hình ảnh trong các tập tin video gửi giám định ký hiệu A1, A2

- Không đủ cơ sở kết luận giám định theo yêu cầu giám định : Xác định xe ô tô tải có tông vào xe mô tô hay xe mô tô tự ngã rồi mới va chạm vào xe ô tô tải dẫn đến vụ tai nạn giao thông trong các tập tin video ký hiệu A1, A2.

Bút lục số: 85

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu và xét nghiệm hóa sinh của Lê Kỳ P lập ngày 04/10/2024: không có nồng độ cồn trong máu và âm tính với ma túy.

Bút lục số: 143

Đối với ông Phan T điều khiển xe máy biển số 53VA - 4480 mà trong máu có nồng độ cồn là 0,96mg/100ml là vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ 2008, được sửa đổi bởi Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu bia. (nay được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024). Tuy nhiên ông Phan T đã chết, hành vi

trong máu có nồng độ cồn không phải là nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông.

Tình tiết giảm nhẹ: Lê Kỳ P đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng; quá trình điều tra, Lê Kỳ P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị hại có đơn bãi nại xin không truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản i, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng; không

Vật chứng vụ án:

- 01 xe ô tô biển số 49E - 016.46 là tài sản của ông Trần Đức S. Lê Kỳ P được ông S thuê làm lái xe chở hàng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô biển số 53VA - 4480, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã trả lại cho bà Đặng Thị T2 là vợ của bị hại Phan T.

- 01 giấy phép lái xe hạng C số 740207004875 là tài sản của Lê Kỳ P, Viện KSND huyện Đức Linh (nay là VKSND khu vực 17-Lâm Đồng) đã trả lại cho chủ sở hữu.

Một số mảnh vỡ nhựa thu tại hiện trường. Đã chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh (nay là Phòng thi hành án số 17-Lâm Đồng) chờ xử lý.

Về dân sự: Lê Kỳ P đã hỗ trợ số tiền 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Bà Đặng Thị T2 (vợ bị hại) và ông Phan Xuân T2 (là con ruột bị hại) không yêu cầu gì thêm về dân sự, có đơn bãi nại cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17-Lâm Đồng, khẳng định bản cáo trạng của Viện kiểm sát khu vực 17-Lâm Đồng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; gia đình bị hại có đơn xin bãi nại và đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Lê Kỳ P phạm tội”Vi phạm quy định về tham gia giao

thông đường bộ” phạt bị cáo Lê Kỳ P từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng đến 36 tháng.

Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ phương tiện giao thông gây tai nạn không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận. Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo cảm thấy ăn năn hối cải và mong muốn được hưởng án treo để lao động chăm sóc gia đình và có điều kiện hòa nhập xã hội, trở thành người tốt, có ích cho xã hội

Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Đặng Thị T2 không có ý kiến tranh luận: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng án treo và không yêu cầu bồi thường.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của các đương sự : Người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Xuân T2, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Đức S đều đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét sự vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không trở ngại cho việc xét xử nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt những người này là phù hợp với Điều 292 BLTTHS.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành

vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện điều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Kỳ P:

Vào khoảng 11 giờ 00, ngày 04/10/2024 Lê Kỳ P điều khiển xe ô tô biển số 49E-016.46 tham gia giao thông từ hướng xã Nam Chính (nay là xã Đức Linh) đi xã Đức Hạnh (nay là xã Hoài Đức). Khi đến khu vực KM 28+ 850 thuộc xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh (gần cây xăng Vân Hường), P điều khiển xe ô tô tải biển số 49E-016.46 vượt lên phía trước, do thấy có một xe ô tô tải và một xe ô tô 4 chỗ đang lưu thông theo hướng ngược lại nên P đánh tay lái điều khiển xe ô tô tải 49E-016.46 về bên phải một chút thì đã va chạm với xe mô tô biển số 53V-4480 do ông Phan T điều khiển đang lưu thông cùng chiều, hậu quả làm xe mô tô ngã về bên phải theo hướng đang lưu thông, ông Phan T ngã qua trái vào trong khu vực gầm xe và bị bánh xe sau bên phải của xe ô tô tải 49E-016.46 cán qua vùng đầu làm ông T tử vong tại chỗ.

Theo Kết luận giám định dấu vết cơ học số 1370/KL-KTHS ngày 11/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Xe ô tô biển số 49E-016.46 và xe máy biển số 53VA-4480 có va chạm với nhau: Dấu vết va chạm trên xe ô tô biển số 49E-016.46: trượt, hằn, mất bụi, bám dính chất màu đen mặt ngoài ốp của bánh xe trước bên phải chiều từ trước ra sau; trượt, mất bụi, hằn, bám dính chất màu đen mặt ngoài vành bánh xe trước bên phải, chiều ngược chiều quay tiến bánh xe phù hợp với dấu vết va chạm trên xe máy biển số 53 VA-4480: trượt, hằn cao su, mất chất màu đen mặt trước ốp tay lái bên trái, chiều sau ra trước; trượt xước, hằn cao su, mất chất màu đen đầu gác chân trước bên trái, chiều từ sau ra trước.

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông trên là do Lê Kỳ P điều khiển xe ô tô biển số 49E-016.46 khi tham gia giao thông vượt xe khác không đủ điều kiện an toàn nên đã để bánh xe ô tô biển số 49E-016.46 va chạm với tay lái bên trái của xe máy biển số 53VA-4480 do ông Phan T điều khiển làm cho xe máy ngã ra đường, ông Phan T ngã vào gầm xe ô tô dẫn đến tai nạn giao thông gây hậu

quả nghiêm trọng làm chết 01 người, hành vi của Lê Kỳ P đã vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định: *“Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải”*. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17-Lâm Đồng) đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hạng C nên buộc bị cáo phải nhận thức được khi tham gia giao thông phải tuân thủ đúng các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Tuy nhiên, vì sự chủ quan của bị cáo, khi điều khiển xe vượt xe khác gây tai nạn giao thông hậu quả làm cho ông Phan T tử vong tại chỗ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và cũng để phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, đại diện bị hại có đơn xin bãi nại, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa, người đại diện cho bị hại vẫn giữ nguyên ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn phải nuôi 02 con nhỏ: con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018, mẹ ruột cùng chung sống với bị cáo nhưng không có nghề nghiệp, bị cáo lại là lao động chính trong gia đình.

Trên cơ sở đánh giá tình chất vụ án, mức độ lỗi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX nhận thấy: Bị cáo Lê Kỳ P có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1, 2 điều 51 BLHS, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý và đã khắc phục toàn bộ

thiệt hại và đã được gia đình bị hại bãi nại xin cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 sửa đổi bổ sung theo Nghị quyết số 01/2022 ngày 15/4/2022 hướng dẫn áp dụng đối với Điều 65 của BLHS về án treo. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cần cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định tại Điều 65 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] *Về trách nhiệm dân sự* : Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm. Ông Trần Đức S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với xe ô tô biển số 49E-016.46 trong thời gian bị tạm giữ, bị hư hỏng do tai nạn gây ra. Đây là sự tự nguyện của các đương sự nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[7] *Về vật chứng*: Một số mảnh vỡ nhựa thu tại hiện trường hiện đang thu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh (nay là Phòng thi hành án số 17-Lâm Đồng) theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2025. Xét thấy đây là những vật chứng không còn giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 BLTTHS.

[8] *Về án phí*: Cần buộc bị cáo Lê Kỳ P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Lê Kỳ P phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Kỳ P: 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 01/8/2025.

Giao bị cáo Lê Kỳ P cho Ủy ban nhân Phường 2 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ thu giữ tại hiện trường hiện đang thu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh (nay là Phòng thi hành án số 17-Lâm Đồng), theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2025.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Kỳ P phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/8/2025). Người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo ngay tại phiên tòa).

Nơi nhận:

- + Cấp theo Điều 262 BLTTHS:
- Bị cáo
- Người ĐD theo PL của BH;
- VKSND KV17-Lâm Đồng;
- CA Phường 2 Bảo Lộc-Lâm Đồng;
- UBND Phường 2 Bảo Lộc-Lâm Đồng ;
- Sở TP T. Bình Thuận;
- C.C T.H.A DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Như Phước

